

NGƯỜI CHĂM VÀ TÔN GIÁO

*Phan An**

Ông Nghiêm Thẩm, năm 1962 trên tạp chí Quê hương xuất bản ở Sài Gòn có loạt bài *"Tôn giáo của người Chăm tại Việt Nam"*. Năm 1993, ông Phan Văn Dớp đã hoàn thành một luận văn tiến sỹ *"Tôn giáo người Chăm ở Việt Nam"*. Trước đó nhiều thập kỷ, các học giả người Pháp nghiên cứu về Chăm cũng đã viết về tôn giáo Chăm trong các công trình nghiên cứu của mình như: G.Maspere với *Le Royanme de Champa*; Lifinot với *Les Inscriptions de Mison; Stele de Cambhu – Vietnam à Mison ..*; E. Aymonier với *Legedes Historiques des Chams...* Những công trình nghiên cứu này đã miêu tả khá rõ ràng về tôn giáo của người Chăm trong lịch sử cũng như hiện tại. Theo đó, trong lịch sử của người Chăm và vương quốc Chăm-pa đã từng tồn tại nhiều tôn giáo như Bàlamôn, Phật giáo, Hồi giáo... Hiện nay Phật giáo không còn trong người Chăm, chỉ trừ một nhóm nhỏ gần vùng tỉnh lỵ Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận. Người Chăm tiếp tục duy trì hai tôn giáo Bàlamôn và Hồi giáo. Về Hồi giáo của người Chăm có hai bộ phận có ít nhiều dị biệt. Đó là nhóm Chăm Bàni ở duyên hải Nam Trung Bộ, thuộc các tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận, và nhóm người Chăm theo Hồi giáo ở Tây Nam Đồng bằng sông Cửu Long thuộc tỉnh An Giang.

Trước hết nói về nhóm Chăm mà các nhà nghiên cứu trước đây cho là họ đã du nhập tôn giáo Bàlamôn hay còn gọi là nhóm Bà Chăm. Văn hoá Ấn Độ cùng với Ấn Độ giáo đã có những ảnh hưởng khá sớm và mạnh mẽ đến dân tộc trong lịch sử. Những đền tháp và bi ký của vương quốc Chăm-pa còn để lại trên vùng đất Trung bộ của Việt Nam đã chứng tỏ Bàlamôn giáo đã từng hiện diện đậm nét trong văn hoá Chăm, đặc biệt là sự thờ cúng Siva. Một số tập tục và nghi thức thờ cúng trong dân gian của dân tộc Chăm như tục kiêng ăn thịt bò của một số các chức sắc tôn giáo nhóm Bà Chăm..., cũng cho thấy sự hiện diện của Bàlamôn giáo văn hoá trong văn hoá dân tộc Chăm. Tuy nhiên, chúng tôi đã cho rằng xem xét thêm, ít nhất từ góc độ dân tộc và văn hoá dân gian để hiểu hơn Bàlamôn giáo của người Chăm, cũng như mức độ Bàlamôn hoá đối với các cư dân trong cộng đồng Chăm. Ngay khái niệm Bàlamôn cũng cần làm rõ hơn. Không phải không có sự nghi ngờ về Bàlamôn giáo trong văn hoá của một bộ phận đông đảo trong bộ phận cộng đồng dân tộc Chăm Vinod Krishnan, trong một nghiên cứu gần đây cũng đã đưa ra một ý kiến đáng quan tâm. *"Có lẽ tôn giáo của họ (người Chăm) là một tôn giáo*

* Phó giáo sư, Tiến sĩ, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Việt Nam.

Ấn Độ bị Bàlamôn hoá theo cách mà rất nhiều truyền thống tôn giáo Tantric của Ấn Độ bị ảnh hưởng bởi chủ nghĩa tôn giáo ở những thế kỷ sau". Bản báo cáo của Vinod Krishnan, một nghiên cứu sinh người Ấn Độ (chưa công bố) cho rằng, tôn giáo ảnh hưởng Tantric của người Chăm là một xu hướng phản kháng lại Bàlamôn giáo.

Về sự du nhập của tôn giáo vào tộc người Chăm, cho đến nay, niên đại du nhập Hồi giáo vào người Chăm vẫn còn nhiều ý kiến. Theo Dohamide (*Lịch sử dân tộc Chăm*, 1963) và Phan Văn Dớp (*luận án tiến sĩ 1993*) dẫn lại công trình của P.Ravaisse (1992) về các tấm bia được tìm thấy ở Nam Trung Bộ có niên đại vào năm 1039 và từ năm 1025-1035, cho thấy sự hiện diện của một cộng đồng Hồi giáo không phải là người Chăm ở vùng Phan Rí ngày nay. Vì vậy có khả năng từ thế kỷ XI đến XII là thời điểm Hồi giáo xâm nhập vào cộng đồng Chăm Trung Bộ. Riêng bộ phận Chăm Hồi giáo ở Tây Nam Bộ, họ tiếp thu Hồi giáo muộn hơn, khoảng thế kỷ XVI – XVIII khi họ chuyển cư từ Trung bộ sang Campuchia trước khi theo sông Cửu Long trở về Việt Nam. Những nghiên cứu về tôn giáo của người Chăm miền duyên hải Nam Trung bộ cũng chỉ ra rằng, đây là một tôn giáo Hồi giáo đã được “*ché biến*” lại hoặc “*độ*” lại. Cùng là Hồi giáo, nhưng sinh hoạt tôn giáo của nhóm Chăm Tây Nam Bộ có khác biệt khá nhiều với nhóm Chăm Bani ở Trung Bộ. Những người Chăm Bani đã tái tạo lại Hồi giáo một cách khá độc đáo và một khoảng cách khá xa với những nguyên lý của Hồi giáo. Những người Chăm Bani, cũng kiêng ăn thịt heo, thờ phụng thánh Ala, đọc kinh Koran, nhịn ăn tháng Ramadan... Nhưng có lẽ những người Hồi giáo trung thành với Mahomed khó chấp nhận có những anh em Hồi giáo như người Chăm Bani, bởi họ không thể hiện được kinh Koran của người Bani đọc, họ không thể hài lòng với những kiêng cử tháng Ramadan của người Bani đã xử sự với thánh Ala! Trong một sưu tập về các truyền thuyết của người Chăm bởi E. Aymonier (*Legendes historique des Chams*) đã nhắc đến một ông vua Chăm tên Pô Ovloah, mà ngày nay người Chăm gọi là Âu loá, một cách đọc tên vị thánh Ala. Theo truyền thuyết thì ông vua này trị vì vương quốc Champa khoảng đầu thế kỷ XI và từng đi hành hương đến Thánh địa Mecca. Người Chăm đã dám đồng hoá và sùng bái một ông vua của mình ngang tầm với thánh Ala!

Những dẫn liệu trên đây, đặt ra cho những người nghiên cứu cần có những suy nghĩ sâu hơn về tôn giáo của dân tộc Chăm, về cách thức của người Chăm chấp nhận và ứng xử với các tôn giáo của người Chăm trong lịch sử cũng như trong hiện tại. Sự ảnh hưởng và tác động của những văn hoá và tôn giáo từ bên ngoài vào dân tộc Chăm là một điều bình thường của quy luật giao lưu văn hoá giữa các cộng đồng người. Nằm ở vị trí địa lý trên con đường Nam – Bắc và Đông – Tây của quốc tế, người Chăm đã sớm chấp nhận được sự giao lưu tác động của nhiều văn hoá lớn nhỏ của nhân loại. Người Chăm và tôn giáo có nhiều nội dung cần để cập nghiên cứu. Trong bài viết này, chúng tôi chỉ tập trung vào một khía cạnh, đó là việc người Chăm tiếp nhận các tôn giáo từ bên ngoài, mà chủ yếu là Bàlamôn giáo và Hồi giáo. Ngoài một số tư liệu của các nhà khoa học

đã công bố những ý kiến của chúng tôi còn dựa trên những cuộc khảo sát điều tra điền dã trong thời gian qua ở vùng Chăm.

Một trong số những câu hỏi tôi thường lặp đi lặp lại với chức sắc tôn giáo của người Chăm Bàlamôn ở Ninh Thuận, và Bình Thuận là: Theo ông, Bàlamôn là gì? Ông có biết gì về Siva? Một vị chức sắc ở Bắc Bình giải thích rằng, Siva là một vị thần mà người Chăm gọi là Pô Pamo chừng có đúng không? Ông thần này liên quan đến sự tái sinh. Một vị thầy giáo 74 tuổi ở Phan Rang nói rằng, Siva người Chăm còn gọi là Baravati (?) ông này là thần sáng lập ra Chăm giống như Po Inunagar. Câu hỏi tưởng chừng đơn giản, nhưng một số chức sắc và trí thức của cộng đồng Chăm Bàlamôn, vẫn không thể giải thích rõ ràng với chúng tôi. Chúng tôi cũng đã tham dự một lễ thanh tẩy ngôi nhà mới xây của một người Chăm Bàlamôn ở Plei yôyang thuộc xã Phan Hiệp, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Buổi lễ có sự hiện diện khá đông đảo của các thầy Ba xế. Những thầy Ba xế này làm nghi thức xua đuổi tà ma cùng với các bùa chú vẽ ở bốn góc ngoài nhà. Thật khó nghĩ rằng đây là những nghi thức của các chức sắc thuộc tôn giáo Bàlamôn khi các lễ vật dâng cúng có rượu và thịt heo và lòng gà. Phải chăng, tôn giáo Bàlamôn từ Ấn Độ du nhập vào cộng đồng Chăm đã có những chuyển đổi nhất định và sự tiếp thu Bàlamôn giáo giữa tầng lớp quý tộc Chămpa có khác với người bình dân mà nay là những thế hệ sau này của tộc người Chăm. Tầng lớp bình dân trong vương quốc Chămpa đã tiếp thu Bàlamôn theo cách của mình, trên cơ sở của văn hoá dân gian Chăm. Điều đó cũng hoàn toàn phù hợp với việc tìm hiểu người Chăm đã tiếp thu Hồi giáo như thế nào để tạo nên một cộng đồng Chăm Bàni khác với cộng đồng Chăm Islam ở Nam Bộ hiện nay. Chỉ có sự "*Chăm hoá*" đối với Ấn Độ giáo và Hồi giáo, người Chăm đã tiếp thu các tôn giáo đó và tạo nên bản sắc tôn giáo riêng của mình. Thực ra, ngay nhóm Chăm Islam ở Nam Bộ tuy việc họ tiếp nhận Hồi giáo khá "*ngghiêm chỉnh*", không khác mấy đời sống Hồi giáo ở các quốc gia Đông Nam Á, nhưng xem xét kỹ không phải không có sự bản địa hoá, hay "*Chăm hoá*" ở một mức độ nhất định. Đó là sự tiếp nhận Hồi giáo của một cộng đồng tộc người còn duy trì chế độ mẫu hệ.

Xin trở lại với câu hỏi "*Bàlamôn giáo là gì?*", chúng tôi nhận được những câu trả lời mù mờ, hoặc đúng với sách vở của các nhà nghiên cứu đã được một số trí thức Chăm đọc được. Cũng vậy, với câu về Ala? Hầu hết người Chăm Bàni được hỏi đều cho biết đó là Thượng đế, và có người còn giải thích cho tôi, một người Việt, rằng Ala là ông trời giống như của người Kinh vậy! Thực tế cho thấy tâm thức tôn giáo của người Chăm hiện nay khá mơ hồ. Một trí thức người Chăm ở Bắc Bình giải thích, tôn giáo Bàlamôn của người Chăm chỉ là sự thực hành, giáo lý không có bảo lưu! Chúng tôi đã quan sát một buổi lễ Katê ở một tháp Chăm tại Phan Rang. Các thầy Ba xế đã làm lễ mở cửa tháp và thực hiện nghi thức sùng tín Mukhalinga ở trong tháp. Mặc dù theo các thể thức truyền lại từ nhiều đời những vị Ba xế này cũng không lý giải được một cách rõ ràng nghi thức này là một vị Tu sỹ ra trước cửa tháp té nước lên phù điêu thần Si va trên lá nhĩ của tháp. Việc té nước lên phù điêu gợi nhớ đến một số ma thuật cầu may

mấn năm mới của một vài cư dân ở Đông Nam Á! Chúng tôi có tìm kiếm lại một số tư liệu tôn giáo Balamon, và không thấy có nghi thức té nước lên các tượng thần, ngoại trừ việc tắm gội các linga.

Tháng chay Ramadan của người Chăm Hồi giáo Bani ở Trung Bộ, được thực hiện một cách cũng rất riêng. Thời điểm tháng chay được căn cứ vào một lịch riêng của các nhóm Bani, không trùng khớp với lịch Hồi giáo phổ biến ở Đông Nam Á, việc nhịn ăn trong tháng chay được dành riêng cho các giáo sỹ. Họ đến Thánh đường (Thánh đường ở đây cũng có kiến trúc khác lạ, khi nói với chúng tôi, bà con người Chăm gọi là "*chùa*"), lưu lại trong một thời gian và thực hành các nghi thức của tháng lễ Ramadan. Trong lúc đó, những người Chăm Bani bình dân khác vẫn tiếp tục cuộc sống bình thường, họ không phải nhịn ăn vào ban ngày cùng các nghi thức thánh lễ. Một số người bình dân này cho chúng tôi biết, các tu sỹ Bani đã thay họ làm việc đó!

Người Chăm và tôn giáo của họ, đó là kết quả của quá trình tiếp nhận các tôn giáo trong lịch sử của dân tộc Chăm. Rõ ràng ở đây, ý thức về một sự "*bản địa hoá*" hoặc "*Chăm hoá*" đối với sự tiếp nhận các tôn giáo đã để lại cho người Chăm hôm nay một dạng thức tôn giáo khá độc đáo, sự kết hợp những tôn giáo du nhập từ bên ngoài với văn hoá dân gian của tộc người Chăm.